

DỰ THẢO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DỰ KIẾN
BAN HÀNH MỚI TRONG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị quyết của HĐND thành phố Đà Nẵng ban hành quy định chi tiết về tiêu chí, điều kiện lựa chọn và trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, cấp phép thực hiện thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Cấp phép thử nghiệm có kiểm soát các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới (sau đây gọi là giải pháp công nghệ mới)

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN	
1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?	a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Việc thử nghiệm có kiểm soát các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới (sau đây gọi là giải pháp công nghệ mới) chưa được pháp luật hiện hành quy định cụ thể, nhưng đây là xu hướng phát triển mạnh mẽ trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Vì vậy thành phố Đà Nẵng đã đề xuất và được Quốc hội thông qua Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, trong đó có nội dung cho phép thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới. Tại điểm d khoản 2 Điều

	14 giao HĐND thành phố quy định chi tiết về tiêu chí, điều kiện lựa chọn và trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, cấp phép thực hiện thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Nội dung cụ thể nhà nước cần quản lý bao gồm thực hiện trình tự thủ tục cấp phép đảm bảo tính chặt chẽ, hiệu quả để có thể cấp phép cho các đối tượng đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn đề ra. b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Việc cấp phép thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới là quy định mới và rất cần thiết trong bối cảnh thành phố hướng đến “phát triển Đà Nẵng thành trung tâm đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, trung tâm công nghệ cao của cả nước” như đã nêu tại Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kết luận số 79-KL/TW ngày 13/5/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW. Cấp phép thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới sẽ tạo môi trường thử nghiệm nhằm đánh giá rủi ro, chi phí, lợi ích của giải pháp công nghệ mới, làm cơ sở để cơ quan quản lý xem xét, đánh giá các rủi ro có thể phát sinh trước khi quyết định đưa vào ứng dụng chính thức, qua đó xác định cơ chế quản lý, điều chỉnh phù hợp.
2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?	a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm: Để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đề nghị thử nghiệm giải pháp công nghệ mới, đồng thời quy định trách nhiệm thực hiện của các cơ quan quản lý nhà nước. TTHC được xây dựng với đầy đủ các cấu phần

	(phạm vi, đối tượng, loại hình, điều kiện, nguyên tắc, trình tự, cách thức, hồ sơ, thời hạn, kết quả...). b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: TTHC với các cấu phần được quy định đầy đủ và chặt chẽ là biện pháp hữu hiệu nhất giúp bảo đảm quyền và lợi ích của các tổ chức, cá nhân, đảm bảo việc thẩm định khách quan, minh bạch.
3. Lý do lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?	a) Lý do quy định thủ tục hành chính: TTHC với các cấu phần được quy định đầy đủ và chặt chẽ là biện pháp hữu hiệu nhất giúp bảo đảm quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân, đảm bảo việc thẩm định khách quan, minh bạch. b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự án, dự thảo văn bản: Quy định tại Điều 5 của Quy định chi tiết về tiêu chí, điều kiện lựa chọn và trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, cấp phép thực hiện thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Nghị quyết.
4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?	Không Nếu Không, nêu rõ lý do: TTHC với các cấu phần được quy định đầy đủ và chặt chẽ là biện pháp hữu hiệu nhất giúp bảo đảm quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân, đảm bảo việc thẩm định khách quan, minh bạch. Việc quy định TTHC tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân cũng như cơ quan xử lý TTHC trong quá trình triển khai thực hiện.

II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Được ban hành đúng thẩm quyền, theo quy định được giao tại điểm d khoản 2 Điều 14 giao HĐND thành phố quy định chi tiết về tiêu chí, điều kiện lựa chọn và trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, cấp phép thực hiện thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; đồng thời theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.
2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	- Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống

	pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo
III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: xác định rõ ràng, cụ thể tên của thủ tục hành chính phù hợp với nội dung quy định về cấp phép nêu tại Điều 5 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Trình tự thực hiện được quy định cụ thể tại Điều 5 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết.
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của

quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	UBND thành phố, cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm, Tổ thẩm định, Hội đồng đánh giá và các tổ chức, cá nhân đề nghị thử nghiệm đảm bảo vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và hiệu quả khi thực hiện thủ tục hành chính.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quá trình xử lý hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị quyết, cụ thể: “c) Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm thành lập Tổ thẩm định để thẩm định hồ sơ và tiến hành thẩm định hồ sơ; kiểm tra thực tế về cơ sở vật chất, hạ tầng, năng lực của tổ chức, cá nhân (nếu cần thiết)” Lý do quy định: kiểm tra thực tế hoặc xác minh thông tin nhằm có đầy đủ cơ sở đánh giá về năng lực, cơ sở vật chất, kỹ thuật của tổ chức, cá nhân đề xuất để việc thẩm định hồ sơ và quyết định việc cho phép thử nghiệm được chính xác. - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐

Bưu chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☐ Điện tử ☐	Nêu rõ lý do: quy định rõ ràng, cụ thể để tổ chức, cá nhân có nhiều lựa chọn trong việc nộp hồ sơ. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: phù hợp với điều kiện thành phố xây dựng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Đà Nẵng, tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị cấp phép thử nghiệm có kiểm soát	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin sơ bộ về tổ chức/cá nhân đề nghị cấp phép và thông tin chung về nội dung đề nghị thử nghiệm. - Yêu cầu về hình thức: Theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết Lý do quy định: thống nhất các thông tin sơ bộ về nội dung đề nghị thử nghiệm.
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Hồ sơ pháp lý: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập của tổ chức hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận thành lập dự án/nhóm dự án (đối với tổ chức)	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp thông tin pháp lý về tổ chức đề nghị thử nghiệm. - Yêu cầu về hình thức: Bản sao Lý do quy định: Có thông tin về tổ chức đề nghị thử nghiệm.

c) Tên thành phần hồ sơ 3: Thuyết minh về giải pháp công nghệ mới đề nghị cấp phép	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp thông tin chi tiết về nội dung đề nghị thử nghiệm để Tổ thẩm định có đầy đủ thông tin thẩm định hồ sơ, Hội đồng đánh giá có cơ sở đánh giá theo các tiêu chí đánh giá và làm cơ sở để xem xét, quyết định việc cho phép thử nghiệm. - Yêu cầu về hình thức: Theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết Lý do quy định: Cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết về nội dung đề nghị thử nghiệm để Tổ thẩm định và Hội đồng đánh giá có cơ sở thẩm định, đánh giá hồ sơ.
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Hồ sơ chứng minh chi phí thực hiện thử nghiệm (nếu có): hợp đồng mua thiết bị công nghệ kèm theo; hóa đơn chứng từ có liên quan; chi phí nguồn nhân lực vận hành thử nghiệm	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp minh chứng để xem xét về hạ tầng, cơ sở vật chất, năng lực tài chính của tổ chức, cá nhân trong trường hợp có mua thiết bị, máy móc để phục vụ hoạt động thử nghiệm. - Yêu cầu về hình thức: Bản sao Lý do quy định: Có thông tin để gửi Tổ thẩm định và Hội đồng đánh giá xem xét, đánh giá hồ sơ
đ) Tên thành phần hồ sơ 5: Xác nhận nợ thuế, xác nhận việc đóng bảo hiểm xã hội đối với người lao động, xác nhận việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đến thời điểm xin cấp phép thử nghiệm có kiểm soát (đối với tổ chức)	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp minh chứng để xem xét việc đáp ứng các điều kiện, tiêu chí cho phép thử nghiệm. - Yêu cầu về hình thức: Bản sao Lý do quy định: Để đảm bảo tính xác thực của hồ sơ phục vụ cho việc thẩm định được chính xác.
e) Tên thành phần hồ sơ 6: Tài liệu liên	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp thêm thông tin (nếu có) để Tổ thẩm định và Hội

quan khác (nếu có)	đồng đánh giá có thêm thông tin phục vụ việc thẩm định, đánh giá được chính xác hơn. - Yêu cầu về hình thức: Bản sao Lý do quy định: Cung cấp thêm thông tin (nếu có) để Tổ thẩm định và Hội đồng đánh giá có thêm thông tin phục vụ việc thẩm định, đánh giá được chính xác hơn
g) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ: - Đơn đề nghị tham gia thử nghiệm có kiểm soát - Hồ sơ pháp lý: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập của tổ chức hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận thành lập dự án/nhóm dự án (đối với tổ chức) - Thuyết minh về giải pháp công nghệ mới đề nghị cấp phép - Hồ sơ chứng minh chi phí thực hiện thử nghiệm (nếu có): hợp đồng mua thiết bị công nghệ kèm theo; hóa đơn chứng từ có liên quan; chi phí nguồn nhân lực vận hành thử nghiệm - Xác nhận nợ thuế, xác nhận việc đóng bảo hiểm xã hội đối với người lao động, xác nhận việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đến thời điểm xin cấp phép thử nghiệm có kiểm soát (đối với tổ chức) - Tài liệu liên quan khác (nếu có)
h) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):

5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 90 (chín mươi) ngày làm việc Lý do quy định: bảo đảm tiết kiệm thời gian cho cá nhân, tổ chức và phù hợp với khả năng của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo hiệu quả của việc thực hiện TTHC
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc thực hiện TTHC.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, các tổ chức (sau đây gọi là tổ chức) được thành lập theo quy định pháp luật, có trụ sở chính trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có hoạt động thử nghiệm giải pháp công nghệ có tính đổi mới sáng tạo Lý do quy định: các đối tượng thụ hưởng chính sách sẽ trực tiếp thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: Các cá nhân, nhóm cá nhân (sau đây gọi là cá nhân) sinh sống hoặc làm việc trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có hoạt động thử nghiệm giải pháp công nghệ

	có tính đổi mới sáng tạo Lý do quy định: các đối tượng thụ hưởng chính sách sẽ trực tiếp thực hiện. - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: đối tượng thực hiện chính sách đã được quy định cụ thể trong nội dung chính sách
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☐ Vùng ☐ Địa phương ☒ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: chính sách quy định thử nghiệm có kiểm soát trong Khu công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, không gian đổi mới sáng tạo do ngân sách thành phố đầu tư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: đã được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 03 (ba)	
7. Cơ quan giải quyết	

a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ - Lý do quy định: Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước đối với Khu công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, không gian đổi mới sáng tạo do ngân sách thành phố đầu tư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi là cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm) trong tiếp nhận và xử lý, giải quyết thủ tục hành chính. Trách nhiệm của UBND thành phố trong việc quyết định việc thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới. Trách nhiệm của cơ quan hướng dẫn, kiểm soát quá trình thử nghiệm trong việc cấp phép thử nghiệm có kiểm soát
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Đã được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu Có nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):

	+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☒ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ.
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đề nghị cấp phép thử nghiệm có kiểm soát	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Thông tin chung về tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép (Tên tổ chức/cá nhân, địa chỉ, mã số thuế, điện thoại, email, thông tin người đại diện theo pháp luật đối với tổ chức) Lý do quy định: cung cấp các thông tin cơ bản về đối tượng đề nghị cấp phép + Nội dung thông tin 2: Thông tin chung về giải pháp công nghệ mới đề nghị thử

	nghiệm (lĩnh vực đề nghị, nội dung đề nghị, dự kiến địa điểm thử nghiệm) Lý do quy định: cung cấp thông tin cơ bản về giải pháp công nghệ mới đề nghị cấp phép thử nghiệm + Nội dung thông tin 3: Các hồ sơ kèm theo Lý do quy định: liệt kê các tài liệu kèm theo Đơn đề nghị làm cơ sở để xem xét thẩm định. - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không ☐ Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Người đại diện theo pháp luật ký xác nhận và đóng dấu (đối với tổ chức) và cá nhân ký xác nhận (đối với cá nhân) Lý do quy định: xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin khai tại đơn.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
d) Tên mẫu đơn, tờ khai 2: Thuyết minh đề nghị cấp phép thử nghiệm	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Thông tin chung về tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép (Tên, địa chỉ, điện thoại, email, thông tin người liên hệ) Lý do quy định: cung cấp các thông tin cơ bản về đối tượng đề nghị cấp phép + Nội dung thông tin 2: Mô tả về tổ chức/cá nhân (bộ máy, cơ cấu tổ chức, ngành nghề sản xuất kinh doanh chính, sản phẩm chính, khách hàng và các bên liên quan,

	giới thiệu về năng lực, tình trạng pháp lý) Lý do quy định: cung cấp thông tin để Hội đồng đánh giá xem xét đánh giá về năng lực, điều kiện của tổ chức, cá nhân có phù hợp để thực hiện thử nghiệm giải pháp công nghệ mới hay không. + Nội dung thông tin 3: Mô tả thông tin về giải pháp công nghệ mới đề nghị cấp phép thử nghiệm (tên giải pháp công nghệ mới; Tính cần thiết phải thử nghiệm có kiểm soát; Mục tiêu của việc thử nghiệm; Mô tả cụ thể về giải pháp công nghệ mới như tính mới, dự kiến kết quả, sản phẩm sau khi kết thúc thử nghiệm, Khách hàng tiềm năng, đối tượng thụ hưởng, Giá trị, lợi ích của kết quả, sản phẩm; hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường; Yêu cầu về nguồn lực, hệ thống cơ sở, hạ tầng, kỹ thuật đối với địa điểm thử nghiệm để đáp ứng việc thử nghiệm; Yêu cầu về cơ chế quản lý, giám sát đối với cơ quan quản lý; Rủi ro ảnh hưởng đến tính bảo mật, an ninh, quốc phòng; lợi ích của người dùng; Mô tả phương án của tổ chức nhằm đáp ứng các quy định trong quá trình tham gia thử nghiệm). Lý do quy định: cung cấp thông tin để Hội đồng đánh giá xem xét đánh giá về giải pháp công nghệ mới đề xuất thử nghiệm có đáp ứng các điều kiện, tiêu chí quy định tại Nghị quyết hay không. + Nội dung thông tin 4: Mô tả về kế hoạch thử nghiệm (thời gian, địa điểm, quy trình thực hiện thử nghiệm, Mô tả về khách hàng, đối tác có liên quan trong quá trình thử nghiệm, Dự kiến nguồn lực thực hiện, Kinh phí thực hiện và khả năng đáp ứng nhu cầu kinh phí của tổ chức) Lý do quy định: cung cấp thông tin để Hội đồng đánh giá xem xét đánh giá về kế hoạch thử nghiệm đề ra có khả thi hay không. + Nội dung thông tin 5: Mô tả về quy trình vận hành, quản lý rủi ro và phương án
--	--

	khắc phục. Lý do quy định: cung cấp thông tin để Hội đồng đánh giá xem xét về các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình thử nghiệm và khả năng của tổ chức, cá nhân trong việc khắc phục các sự cố, rủi ro. + Nội dung thông tin 6: Mô tả về chiến lược phát triển sau khi kết thúc thử nghiệm (Mục tiêu phát triển sau khi kết thúc thử nghiệm, Kế hoạch hoàn thiện giải pháp và mở rộng ứng dụng ở Việt Nam sau khi kết thúc thử nghiệm, Kế hoạch sản xuất, kinh doanh đối với sản phẩm, giải pháp sau khi kết thúc thử nghiệm, Phương án phát triển trong trường hợp việc thử nghiệm không thành công). Lý do quy định: cung cấp thông tin để Hội đồng đánh giá xem xét về khả năng của tổ chức, cá nhân trong việc hoàn thiện giải pháp và mở rộng ứng dụng ở Việt Nam sau khi kết thúc thử nghiệm. + Nội dung thông tin 7: Phụ lục thuyết minh, bao gồm danh sách các hồ sơ liên quan nếu có. Lý do quy định: cung cấp các hồ sơ liên quan (nếu có) trong trường hợp tổ chức, cá nhân muốn bổ sung để hồ sơ đề xuất được rõ ràng, đầy đủ hơn. - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không ☐ Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Người đại diện theo pháp luật ký xác nhận và đóng dấu (đối với tổ chức) và cá nhân ký xác nhận (đối với cá nhân) Lý do quy định: xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin khai tại đơn.
đ) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐

	Nêu rõ loại song ngữ:
	Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?.....	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định:
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☒ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Để đảm bảo thống nhất biểu mẫu giấy phép giữa các cơ quan với nhau

c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☒ Không ☐ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: tháng/ năm. Thời hạn có giá trị hiệu lực tùy thuộc vào thời hạn UBND thành phố cho phép thử nghiệm (tối đa 03 năm) - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☒ Lý do: Do đây là quy định chỉ áp dụng ở địa phương
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Đặng Lê Thu Minh Điện thoại cố định: 0236.3830215; Di động: 0905348899; E-mail: minhdl@danang.gov.vn	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2: Gia hạn thời gian thử nghiệm có kiểm soát các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới (sau đây gọi là giải pháp công nghệ mới)

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN	
1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương?	a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Quy định về việc gia hạn thời gian thử nghiệm phù hợp với đặc thù,

	điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Đà Nẵng, phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 là được phép gia hạn thời gian thử nghiệm. b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân được gia hạn thời gian trong trường hợp cần thiết để hoàn thành việc thử nghiệm, từ đó đánh giá rủi ro, chi phí, lợi ích của giải pháp công nghệ mới, làm cơ sở để cơ quan quản lý xem xét, đánh giá các rủi ro có thể phát sinh trước khi quyết định đưa vào ứng dụng chính thức, qua đó xác định cơ chế quản lý, điều chỉnh phù hợp.
2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?	a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm: Để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đề nghị thử nghiệm giải pháp công nghệ mới, đồng thời quy định trách nhiệm thực hiện của các cơ quan quản lý nhà nước. TTHC được xây dựng với đầy đủ các cấu phần (phạm vi, đối tượng, loại hình, điều kiện, nguyên tắc, trình tự, cách thức, hồ sơ, thời hạn, kết quả...). b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: TTHC với các cấu phần được quy định đầy đủ và chặt chẽ là biện pháp hữu hiệu nhất giúp bảo đảm quyền và lợi ích của các tổ chức, cá nhân, đảm bảo việc xem xét được khách quan, minh bạch.

3. Lý do lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?	a) Lý do quy định thủ tục hành chính: TTHC với các cấu phần được quy định đầy đủ và chặt chẽ là biện pháp hữu hiệu nhất giúp bảo đảm quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân, đảm bảo việc xem xét được khách quan, minh bạch. b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự án, dự thảo văn bản: Quy định tại Điều 6 của Quy định chi tiết về tiêu chí, điều kiện lựa chọn và trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, cấp phép thực hiện thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Nghị quyết.
4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?	Không Nếu Không, nêu rõ lý do: TTHC với các cấu phần được quy định đầy đủ và chặt chẽ là biện pháp hữu hiệu nhất giúp bảo đảm quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân, đảm bảo việc xem xét được khách quan, minh bạch. Việc quy định TTHC tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân cũng như cơ quan xử lý TTHC trong quá trình triển khai thực hiện.
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Được ban hành đúng thẩm quyền, theo quy định được giao tại điểm d

	khoản 2 Điều 14 giao HĐND thành phố quy định chi tiết về tiêu chí, điều kiện lựa chọn và trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, cấp phép thực hiện thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị quyết số 136/2024/QH15 là được phép gia hạn thời gian thử nghiệm; đồng thời theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.
2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	- Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo

	- Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo
III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: xác định rõ ràng, cụ thể tên của thủ tục hành chính phù hợp với nội dung quy định về gia hạn thời gian thử nghiệm nêu tại Điều 6 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Trình tự thực hiện được quy định cụ thể tại Điều 6 của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết.
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Việc quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của UBND thành phố, cơ quan cấp phép và các tổ chức, cá

	nhân đề nghị thử nghiệm đảm bảo vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và hiệu quả khi thực hiện thủ tục hành chính.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quá trình xử lý hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: quy định rõ ràng, cụ thể để tổ chức, cá nhân có nhiều lựa chọn trong việc nộp hồ sơ. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: phù hợp với điều kiện thành phố xây dựng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Đà Nẵng, tạo điều

Điện tử ☐	kiện thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị gia hạn thời gian thử nghiệm	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp các thông tin về tổ chức/cá nhân đề nghị gia hạn thời gian thử nghiệm, giải pháp thử nghiệm, khó khăn hạn chế trong quá trình thử nghiệm, lý do đề xuất gia hạn, kế hoạch thử nghiệm trong thời gian được gia hạn; làm cơ sở cho cơ quan cấp phép xem xét việc gia hạn - Yêu cầu về hình thức: Theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị quyết Lý do quy định: thống nhất các thông tin liên quan đến đề nghị gia hạn
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Báo cáo tình hình thử nghiệm	- Nêu rõ lý do quy định: Cung cấp thông tin về tình hình thử nghiệm đến thời điểm đề nghị gia hạn - Yêu cầu về hình thức: Theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị quyết Lý do quy định: Có thông tin thông tin về tình hình thử nghiệm đến thời điểm đề nghị gia hạn để cơ quan cấp phép xem xét việc gia hạn
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ: - Đơn đề nghị gia hạn thời gian thử nghiệm

	- Báo cáo tình hình thử nghiệm
g) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):.....
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 43 (bốn mươi ba) ngày làm việc Lý do quy định: bảo đảm tiết kiệm thời gian cho cá nhân, tổ chức và phù hợp với khả năng của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo hiệu quả của việc thực hiện TTHC
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc thực hiện TTHC.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: Các tổ chức được cấp phép và đang tiến hành hoạt động thử nghiệm Lý do quy định: các đối tượng thụ hưởng chính sách sẽ trực tiếp thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐

	Mô tả rõ: Các cá nhân được cấp phép và đang tiến hành hoạt động thử nghiệm Lý do quy định: các đối tượng thụ hưởng chính sách sẽ trực tiếp thực hiện. - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: đối tượng thực hiện chính sách đã được quy định cụ thể trong nội dung chính sách
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☐ Vùng ☐ Địa phương ☒ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: chính sách quy định thử nghiệm có kiểm soát trong Khu công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, không gian đổi mới sáng tạo do ngân sách thành phố đầu tư trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: đã được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 01 (một)	

7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ - Lý do quy định: Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan cấp phép trong tiếp nhận và xử lý, giải quyết thủ tục hành chính
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Đã được quy định cụ thể tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức mô hình chính quyền đô thị và thí điểm thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu Có nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):

	+ Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☒ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ.
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đề nghị gia hạn thời gian thử nghiệm	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Thông tin chung về tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn thời gian thử nghiệm (Tên, địa chỉ, điện thoại, email, thông tin người liên hệ) Lý do quy định: cung cấp các thông tin cơ bản về đối tượng đề nghị gia hạn + Nội dung thông tin 2: Thông tin chung về giải pháp công nghệ mới

	thử nghiệm (tên, thông tin về quyết định cho phép thử nghiệm, giấy phép thử nghiệm) Lý do quy định: cung cấp thông tin cơ bản về giải pháp công nghệ mới đề nghị gia hạn + Nội dung thông tin 3: Đề xuất gia hạn Lý do quy định: Cung cấp thông tin về khó khăn hạn chế trong quá trình thử nghiệm, lý do đề xuất gia hạn, kế hoạch thử nghiệm trong thời gian được gia hạn; làm cơ sở cho cơ quan cấp phép xem xét việc gia hạn. - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không ☐ Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Người đại diện theo pháp luật ký xác nhận và đóng dấu (đối với tổ chức) và cá nhân ký xác nhận (đối với cá nhân) Lý do quy định: xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin khai tại đơn.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
d) Tên mẫu đơn, tờ khai 2: Báo cáo tình hình thử nghiệm	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Thông tin chung về tổ chức, cá nhân (Tên,

	địa chỉ, điện thoại, email, thông tin người liên hệ) Lý do quy định: cung cấp các thông tin cơ bản về đối tượng đề nghị gia hạn + Nội dung thông tin 2: Thông tin chung về giải pháp công nghệ mới thử nghiệm (tên, thông tin về quyết định cho phép thử nghiệm, địa điểm thử nghiệm, mục tiêu của việc thử nghiệm, dự kiến kết quả, sản phẩm sau khi kết thúc thử nghiệm) Lý do quy định: cung cấp thông tin cơ bản về giải pháp công nghệ mới thử nghiệm + Nội dung thông tin 3: Tình hình thử nghiệm và kết quả đạt được (Các công việc đã hoàn thành, Các công việc đang thực hiện, Các công việc dự kiến thực hiện tiếp theo, Mô tả kết quả, sản phẩm đạt được, Đánh giá mức độ đạt được so với mục tiêu đề ra, Mô tả kết quả, sản phẩm đạt được, Đánh giá mức độ đạt được so với mục tiêu đề ra, Kinh phí thực hiện, Tình hình tuân thủ quy chế thử nghiệm của tổ chức, cá nhân trong quá trình thử nghiệm, Tình hình tuân thủ các nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong quá trình thử nghiệm, Tình hình áp dụng các biện pháp kiểm soát rủi ro của tổ chức, cá nhân trong quá trình thử nghiệm; Kế hoạch sản xuất, kinh doanh đối với sản phẩm, giải pháp; Khó khăn, hạn chế, thách thức trong quá trình thử nghiệm; Kinh nghiệm rút ra) Lý do quy định: Cung cấp thông tin về quá trình thử nghiệm để cơ quan cấp phép có cơ sở xem xét việc gia hạn và thời gian cần gia hạn. + Nội dung thông tin 4: Đề xuất và kiến nghị Lý do quy định: Để tổ chức, cá nhân có đề xuất, kiến nghị đối với cơ
--	---

	quan chức năng. - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không ☐ Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Người đại diện theo pháp luật ký xác nhận và đóng dấu (đối với tổ chức) và cá nhân ký xác nhận (đối với cá nhân) Lý do quy định: xác nhận và chịu trách nhiệm đối với thông tin khai tại đơn.
đ) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?.....	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định:
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☒ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐

	- Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Để đảm bảo thống nhất biểu mẫu giấy phép giữa các cơ quan với nhau
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☒ Không ☐ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: tháng/ năm. Thời hạn có giá trị hiệu lực tùy thuộc vào thời hạn UBND thành phố cho phép gia hạn thử nghiệm - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☒ Lý do: Do đây là quy định chỉ áp dụng ở địa phương
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Đặng Lê Thu Minh Điện thoại cố định: 0236.3830215; Di động: 0905348899; E-mail: minhdltd@danang.gov.vn	

kietlv-21/10/2024 15:48:46-kietlv-kietlv-kietlv